

Số: 270/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 286/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Văn H; nơi cư trú: Thôn 2, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn*: Chị Vũ Thị Th; nơi cư trú: Thôn 2, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn H và chị Vũ Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Vũ Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị Th có 01 con chung là Phạm Vinh Q, sinh ngày 27-8-2019. Khi ly hôn, vợ chồng thoả thuận giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh H phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con với

mức 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/1 tháng, kể từ tháng 01-2021 cho tới khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh H phải chịu 75.000 (Bảy mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con; chị Th phải chịu 75.000 (Bảy mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H nhận nộp cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh H đã nộp đủ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số **0017332 ngày 05-10-2020**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành Phố Hải Phòng.

- Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã HB, huyện VB;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đức Vịnh**